

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2021

Số: /BC-BCĐ

## BÁO CÁO

### Tổng kết 20 năm (2000 - 2020) Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-BVHTTDL ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành kế hoạch tổ chức Hội nghị Giao ban toàn quốc và Tổng kết việc thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000 - 2020; Quyết định số 1789/QĐ-BVHTTDL ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành kế hoạch Tổ chức Hội nghị tuyên dương toàn quốc các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000 - 2020;

Theo Kế hoạch số 711/KH-BCĐ ngày 12/6/2020 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh về việc tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm (2000 - 2020) thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh;

Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bình Định báo cáo kết quả triển khai thực hiện Phong trào, cụ thể như sau:

### Phần thứ nhất KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO

##### 1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 ngày 16/7/1998 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (Khóa X) “Về phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”. Nghị quyết đã đề ra chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới và 1 trong 4 giải pháp thực hiện là phát động Phong trào “Toàn dân

đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (viết tắt là *Phong trào*). Phong trào là cuộc vận động mang ý nghĩa chính trị, văn hóa rộng lớn, và triển khai thực hiện thường xuyên, lâu dài, gồm 7 phong trào cụ thể. Từ khi UBND tỉnh tổ chức lễ phát động Phong trào (ngày 24/7/2000), Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phong trào tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Phong trào, thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương để triển khai thực hiện Phong trào trên địa bàn tỉnh (*có phụ lục các văn bản đính kèm*).

## **2. Kinh phí thực hiện Phong trào**

- Đối với cấp tỉnh khoảng 10 tỷ đồng.
- Đối với các huyện, thị xã, thành phố (bao gồm xã, phường, thị trấn): tổng kinh phí thực hiện trên 100 tỷ đồng.
- Đối với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh: căn cứ và nhiệm vụ được giao hàng năm, các đơn vị đã chủ động thực hiện lồng ghép cùng với các nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị mình.
- Đối với Ban Vận động Khu dân cư: được UBND cấp xã phân bổ khoảng 5 - 7 triệu đồng/năm.

Thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, 20 năm qua tỉnh đã thực hiện chính sách huy động mọi nguồn lực, từ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, Chương trình 135, Chương trình Nông thôn mới, nguồn vốn của tỉnh, vốn tài trợ của các tổ chức quốc tế, vốn huy động từ các tổ chức trong nước và cộng đồng dân cư tham gia xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở. Đến nay, nhiều thiết chế văn hóa - thể thao được xây dựng từ nguồn vốn xã hội hóa đã từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao của nhân dân.

## **3. Kiện toàn tổ chức và thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo**

Việc điều chỉnh, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo được thực hiện thường xuyên từ tỉnh đến cơ sở. Ở khu dân cư (thôn, làng, khu phố) Ban Vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” luôn được chú trọng kiện toàn, do Bí thư chi bộ hoặc Trưởng ban công tác mặt trận làm Trưởng ban. Ở cấp xã là Ban Chỉ đạo Phong trào, Trưởng ban là Phó Chủ tịch UBND phụ trách Văn hóa - Xã hội; một vài địa phương Chủ tịch UBND cấp xã làm Trưởng ban. Ở cấp huyện, trước đây có địa phương là Phó Bí thư Huyện ủy hoặc Phó Chủ tịch làm Trưởng ban, hiện nay Phó Chủ tịch UBND phụ trách Văn hóa - Xã hội làm Trưởng ban. Ở tỉnh, từ khi phát động Phong trào đến nay, Trưởng ban là Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách Văn hóa - Xã hội, Phó Trưởng ban Thường trực là Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh và Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Phó Trưởng ban.

Ban chỉ đạo tỉnh hoạt động theo Quy chế về tổ chức và hoạt động Ban Chỉ đạo Phong trào do UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 158/2003/QĐ-UB ngày 17/01/2003, rồi Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND ngày 05/7/2007, Quyết định số

752/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 và hiện nay là Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh (qua 3 lần bổ sung, thay đổi Quy chế).

#### **4. Các hoạt động tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia thực hiện Phong trào**

Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng tham gia thực hiện Phong trào được chú trọng triển khai dưới nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị - hội thảo, tọa đàm trao đổi, liên hoan gia đình văn hóa tiêu biểu, liên hoan làng, khu phố, thôn văn hóa tiêu biểu, liên hoan cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị đạt chuẩn văn hóa tiêu biểu, ngày hội văn hóa - thể thao miền biển, ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc thiểu số miền núi, đồng thời thực hiện nhiều hoạt động cổ động trực quan: băng rôn khẩu hiệu, phướn, panô, áp phích; phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng xây dựng Điểm sáng văn hóa biên phòng, phối hợp với các hội, đoàn thể tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao, phối hợp với các nghệ nhân nghệ thuật bài chòi dân gian tổ chức các hoạt động truyền thông về Phong trào được trình diễn hình thức nghệ thuật bài chòi dân gian tạo khí thế sôi nổi giúp người dân tiếp cận nội dung Phong trào vào thực tiễn đời sống.

Ngoài ra, Ban Chỉ đạo các cấp đã tổ chức hơn 6.500 buổi tuyên truyền cổ động và giới thiệu pháp luật. Tỉnh đã mở 20 lớp tập huấn cho cán bộ phụ trách Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở xã, phường, thị trấn với hơn 1.000 lượt cán bộ tham dự. Thông qua lớp tập huấn, cán bộ phụ trách nắm được các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về tình hình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Bản tin Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bình Định tính đến nay đã xuất bản được 74 số, mỗi số 450 bản, phát hành đến tận cơ sở nhằm góp phần tuyên truyền những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến, những cách làm hay, mô hình hiệu quả thực hiện Phong trào.

Đội Tuyên truyền lưu động tỉnh và các đội tuyên truyền lưu động huyện, thị xã, thành phố định kỳ hàng năm tổ chức 2 - 3 đợt tuyên truyền lưu động về Phong trào gắn với các nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong từng thời điểm.

Tổ chức xây dựng kịch bản Chương trình thực hiện Đề án Truyền thông về phát triển Phong trào được trình diễn dưới hình thức nghệ thuật bài chòi dân gian, phối hợp với các Nghệ nhân bài chòi dân gian, các địa phương tổ chức truyền thông phục vụ các hội nghị, sự kiện của tỉnh và tổ chức các buổi truyền thông tại xã ven biển thu hút đông đảo cán bộ, nhân dân tham gia; xây dựng phương án truyền thông phát triển Phong trào trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Định và các trang mạng xã hội như facebook, zalo.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh, Trung ương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chú trọng giới thiệu những mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người tốt việc tốt, gia đình văn hóa...

### **5. Công tác kiểm tra**

Để kịp thời hướng dẫn cho các địa phương khắc phục những tồn tại hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào. Hàng năm, Ban chỉ đạo Phong trào tỉnh thành lập 02 Đoàn kiểm tra Phong trào và mời các cơ quan thành viên tham gia: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ... tiến hành kiểm tra tình hình hoạt động Phong trào tại 11 huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn, khu dân cư (từ năm 2001 - 2019 cấp tỉnh đã tổ chức 54 đợt kiểm tra, cấp huyện tổ chức 418 đợt kiểm tra). Qua kiểm tra tình hình thực hiện và phản ánh từ thực tế triển khai tại cơ sở, Đoàn Kiểm tra ghi nhận kết quả đạt được từ các địa phương, đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế cần khắc phục và phương hướng trong thời gian tới như: tăng cường hoạt động thường xuyên, có kế hoạch tổ chức các hoạt động để phát huy công năng các thiết chế văn hóa - thể thao ở cơ sở, đầu tư trang thiết bị bên trong; tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật, nhất là chấp hành quy định về vệ sinh môi trường, trật tự an toàn xã hội, phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình; kịp thời nhân rộng các điển hình tiên tiến, cách làm hay trong giai đoạn hiện nay; tiếp tục nâng cao hơn nữa công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo; đặc biệt quan tâm bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ văn hóa vùng dân tộc thiểu số, cán bộ cấp cơ sở.

### **6. Công tác khen thưởng**

Từ năm 2001 - 2020, Chủ tịch UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 266 gia đình, 75 làng, thôn, khu phố văn hóa, 48 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, 32 tập thể, 22 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào; 11 tập thể, 7 cá nhân có thành tích xuất sắc về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. UBND các huyện, xã đã khen thưởng hàng nghìn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào.

### **7. Hoạt động tiêu biểu của một số sở, ban, ngành, hội, đoàn thể thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh**

Sở Văn hóa và Thể thao - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh đã phối hợp với các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Phong trào:

- Chương trình phối hợp với UBMTTQ Việt Nam tỉnh về việc thực hiện Cuộc Vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, kế

hoạch phối hợp xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2020 - 2025, phối hợp tổ chức ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh, trao quyết định công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa vào dịp tổ chức ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hàng năm. UBMTTQ Việt Nam các cấp đã phát huy vai trò, trách nhiệm trong Ban Chỉ đạo Phong trào, phối hợp và giám sát việc công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa.

- Chương trình phối hợp với Sở Y tế về việc đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trong Phong trào, triển khai thực hiện gia đình sức khỏe, làng sức khỏe, khu phố sức khỏe. Ngành Y tế gắn việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Quy chế dân chủ, Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế “Xanh - sạch - đẹp”. Tính đến tháng 12/2019, số đối tượng tham gia bảo hiểm y tế là 1.406.178 người, đạt tỷ lệ 91,6% dân số toàn tỉnh, 159/159 xã, phường, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

- Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai nhiều hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường, thực hiện tiêu chí môi trường ở các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, qua đó đề ra các biện pháp tháo gỡ vướng mắc cho các địa phương, giúp việc thực hiện tiêu chí môi trường được ổn định, bền vững. Từ đó, làm cho cảnh quan khu vực nông thôn được kang trang, sạch sẽ, văn minh hơn; nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường của người dân nâng cao hơn, góp phần vào thành tích chung của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh lồng ghép triển khai các nội dung Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với Cuộc vận động “Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh, phong phú trong Quân đội”, đẩy mạnh các hoạt động giao lưu, kết nghĩa giúp các làng thuộc các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn xây dựng điểm sáng văn hóa như Làng Cà Bông, Cà Bưng, Cà Nâu, làng Kon Lót, làng Hà Giao, xã Canh Liên; xã Ân Sơn, huyện Hoài Ân; xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh... huy động lực lượng bộ đội giúp đỡ ngày công cho các địa phương thực hiện nông thôn mới.

- Chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh về việc thực hiện xây dựng gia đình nông dân văn hóa, thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh; duy trì và xây dựng các tủ sách nông dân và thư viện nông dân ở cơ sở, tổ chức các cuộc thi Nhà nông đua tài, nông dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa, đăng ký xây dựng gia đình nông dân văn hóa, các hội thi, hội diễn văn hóa, thể thao... góp phần tạo sự chuyển biến theo hướng tích cực trong đời sống văn hóa tinh thần ở nông thôn ngày càng khởi sắc, các giá trị văn hóa được giữ gìn và phát huy, góp phần thực hiện tốt Phong trào.

- Chương trình phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh về việc xây dựng đời sống văn hóa trong công nhân, viên chức, lao động trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2021 nhằm phối hợp tuyên truyền công tác xây dựng đời sống văn hóa và phát triển phong trào thể dục, thể thao cho công nhân, viên chức, người lao động; đẩy mạnh phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh, tổ chức hội thảo, tọa đàm, liên hoan cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa tiêu biểu xuất sắc, các phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Năng suất, chất lượng, hiệu quả”, “Xây dựng người cán bộ công chức trung thành, tận tụy, gương mẫu”.

- Chương trình phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh xây dựng điểm sáng văn hóa biên phòng, vận động nhân dân tích cực thực hiện nếp sống văn minh, đưa văn hóa về cơ sở, tổ chức 352 đợt lưu diễn văn hóa - văn nghệ phục vụ hàng nghìn lượt cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tại các xã ven biển; các đơn vị Biên phòng đã phối hợp với ngành văn hóa thành phố, huyện, xã, phường biên giới biển tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực xây dựng gia đình, xã, thôn, khu phố văn hóa. Hiện nay, trên toàn tuyến biên giới biển đảo của tỉnh có 100% thôn, khu phố đăng ký xây dựng văn hóa, trên 85% hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa.

- Chương trình phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh về việc gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp các dân tộc thiểu số, tham gia tổ chức các lễ hội, hội diễn, ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc, đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng gia đình văn hóa, hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình, tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng thời triển khai hiệu quả các chương trình dự án 135, 134 hỗ trợ đầu tư xây dựng kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; phối hợp tổ chức Liên hoan văn hóa công chiêng lần thứ nhất năm 2019; trao tặng 119 bộ công chiêng cho các làng đồng bào dân tộc thiểu số, 14 bộ công, chiêng cho 13 trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú trên địa bàn tỉnh, xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát huy trang phục truyền thống của người đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp tham mưu UBND tỉnh phân công các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tổ chức kết nghĩa với các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn.

- Chương trình phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong trường học trên địa bàn tỉnh, xây dựng văn hóa học đường tạo môi trường học tập an toàn, lành mạnh; tổ chức cho học sinh thực hiện chăm sóc, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phổ biến nghệ thuật bài chòi dân gian trong trường học, phối hợp tổ chức cuộc thi tìm hiểu các giá trị văn hóa, lịch sử Việt Nam, của tỉnh trong học sinh các khối.

- Công an tỉnh triển khai có hiệu quả Phong trào gắn với công tác xây dựng mô hình quần chúng tự quản về an ninh trật tự ở cơ sở, xây dựng khu dân cư văn

hóa đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; hàng năm ban hành các kế hoạch chỉ đạo Công an các địa phương phối hợp các ngành triển khai có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, nhiều mô hình hoạt động hiệu quả như: “2 vận động, 2 tổ giác”, “Tổ công tác liên tịch”, “3 phòng, 3 quản”, mô hình dòng tộc, họ tộc “Không tội phạm và tệ nạn xã hội”, “Xóm bình yên, gia đình hòa thuận”... góp phần thực hiện tốt Phong trào trên địa bàn tỉnh.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh gắn triển khai Phong trào với triển khai hiệu quả, rộng khắp phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”; chú trọng công tác thi đua khen thưởng, xây dựng mô hình điểm phát hiện bồi dưỡng điển hình và nhân rộng các điển hình phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Hội cũng như nhiệm vụ chính trị của địa phương; nổi bật nhất là tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN, giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở và đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho các hội viên.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch”, nhằm xây dựng gia đình “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”; đồng thời gắn kết nội dung phong trào thi đua, các cuộc vận động của Hội với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, phong trào “Bình Định chung sức xây dựng nông thôn mới” để triển khai trong các cấp bộ Hội. Đặc biệt chú trọng việc phát hiện nêu gương người tốt, việc tốt và nhân rộng các điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu của phong trào thi đua và các cuộc vận động.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh triển khai vận động đoàn viên, thanh niên tham gia xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới; đảm nhận chăm sóc, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, tu tảo, làm đẹp nghĩa trang liệt sĩ, tổ chức hành trình tri ân, bữa cơm yêu thương, thấp nển tri ân; chỉ đạo các cấp bộ Đoàn, Hội, Đội trong toàn tỉnh tích cực triển khai các hoạt động phong trào tình nguyện, phong trào văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức Chương trình “Em yêu văn hóa dân gian”, “Học làm người có ích”, Chương trình “Chiếc xe tri thức”, Hội thi “Đặt lời mới và hát các làn điệu dân ca”, thể hiện được vai trò đồng hành với thanh thiếu nhi phát triển kỹ năng xã hội, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần, qua đó góp phần xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh trong thanh thiếu nhi.

- Hội Khuyến học tỉnh đã tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào xây dựng xã hội học tập “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” thôn, làng, khu phố và xã, phường, thị trấn, “Đơn vị học tập”... góp phần tích cực vào Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, Tạp chí Văn hóa Bình Định, Bản tin Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh thường xuyên tổ chức đăng tải nhiều tin, bài phóng sự phản ánh tình hình thực hiện Phong trào tại các địa phương, nêu gương điển hình, cách làm hay mô hình hiệu quả trong thực hiện Phong trào.

- Ngoài ra, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh đã gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành, đơn vị tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Phong trào, góp phần tích cực vào việc nâng cao nhận thức của nhân dân; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xây dựng nếp sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phát huy, bảo tồn các giá trị văn hóa của cộng đồng dân cư; tích cực huy động mọi nguồn lực để tạo diện mạo mới nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các xã nông thôn mới.

## **II. KẾT QUẢ CÁC PHONG TRÀO**

### **1. Phong trào xây dựng người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến**

Phong trào xây dựng gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến được phát động lồng ghép trong quá trình xây dựng gia đình văn hóa, làng, khu phố văn hóa, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; nhất là cuộc vận động đẩy mạnh phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, chăm lo các đối tượng chính sách, tinh thần tương thân tương ái.

Xây dựng người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến đã tác động tích cực đến Phong trào từ nhiều mặt, các điển hình tiên tiến được nhân rộng để học tập như: phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc, điểm sáng văn hóa biên phòng. Phong trào vận động mọi tầng lớp nhân dân đóng góp xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, phát triển quỹ khuyến học để ngày càng giúp được nhiều trẻ em nghèo thất học được đến trường.

Sau 20 năm thực hiện, Phong trào đã không ngừng phát triển, nâng cao về số lượng, chất lượng đem lại hiệu quả thiết thực, được đông đảo nhân dân hưởng ứng, góp phần ngày càng phát triển trình độ dân trí, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Nhiều gương điển hình trong thực hiện Phong trào được phát hiện và nhân rộng như: nông dân sản xuất giỏi Nguyễn Ngọc Toàn ở Phú Thiện, Thị trấn Phù Mỹ; gia đình ông Phạm Quang Đức ở phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn; già làng Lê Văn Ru, dân tộc Chăm Hroi ở khu phố Hiệp Hội, huyện Vân Canh; thôn văn hóa Tân Thành 1, phường Tam Quan Bắc, thị xã Hoài Nhơn; Công ty Quản lý đường sắt Nghĩa Bình; hộ gia đình ông Thái Văn Hiến thôn Xuân An, xã Cát Tường, huyện Phù Cát; cán bộ và Nhân dân xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn; cán bộ và Nhân dân xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước; Khối IV, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn và nhiều mô hình tham gia giữ gìn an ninh, trật tự, gia đình

nuôi dạy con khỏe dạy con ngoan, gương thanh niên tình nguyện, cựu chiến binh gương mẫu, dân vận khéo...

## **2. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa**

Cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa được đông đảo cán bộ và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh tích cực tham gia. Các gia đình đạt chuẩn văn hóa đã nâng cao ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong quá trình vun đắp, xây dựng tổ ấm, các gia đình đã thực hiện lối sống lành mạnh, trung thực, nhân ái, kỷ cương, nề nếp. Ông bà, cha mẹ là tấm gương để con cháu học tập, có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục con cháu phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ và đạo đức để trở thành công dân tốt của xã hội. Mỗi một gia đình có phương cách xây dựng gia đình văn hóa, đóng góp cho xã hội khác nhau, nhưng điểm chung của họ vẫn là muốn góp công sức cho quê mình ngày càng giàu đẹp. Vì thế, có người chăm lo làm ăn, để giàu lên, tránh gánh nặng cho xã hội; có người đã khá giả nghĩ đến phương cách giúp đỡ mọi người, hiến đất để xây dựng trường, có những người tự nguyện đứng ra vận động nhiều người cùng làm đường, xây dựng gia đình hạnh phúc và cùng nhau bàn bạc, học hỏi kinh nghiệm về cách làm hay để triển khai, nhân rộng. Vì thế, phong trào xây dựng gia đình văn hóa ngày càng thấm sâu vào đời sống xã hội và được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Việc khen thưởng các gia đình văn hóa xuất sắc nhiều năm liền thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 28/3/2014.

Cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa đã tác động không nhỏ đến đời sống kinh tế - xã hội của các gia đình; đến nay toàn tỉnh hơn 85% hộ gia đình nông dân có nhà ở bền vững, 99% số hộ gia đình có điện thắp sáng, trên 99% số hộ gia đình có phương tiện nghe nhìn. Bên cạnh đó các thành viên trong gia đình chăm lo rèn luyện sức khỏe, giữ gìn vệ sinh và phòng bệnh có hiệu quả, trên 85% hộ gia đình có đầy đủ 3 công trình vệ sinh, trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học, tỷ lệ trẻ em bỏ học giảm rõ rệt.

Đến nay, Phong trào đã không ngừng phát triển, nâng cao về số lượng, chất lượng, đem lại hiệu quả thiết thực, được đông đảo nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, góp phần ngày càng phát triển trình độ dân trí. Đời sống kinh tế của các gia đình từng bước ổn định và phát triển, công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú trọng; công tác dân số kế hoạch hóa gia đình luôn được quan tâm, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng hàng năm giảm, rất nhiều tuyến đường làng ngõ xóm đã được bê tông hóa. Phong trào khuyến học khuyến tài, các chính sách xã hội, việc thực hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện được nhân dân đồng tình hưởng ứng tự nguyện tham gia đóng góp. Năm 2001 có 233.388 hộ đạt chuẩn gia đình văn hóa, chiếm tỷ lệ 79,3% so với tổng số hộ toàn

tỉnh, đến năm 2020 toàn tỉnh có 376.210/403.290 hộ được công nhận gia đình văn hóa, chiếm tỷ lệ 93,28% (tăng 13,98% so với năm 2001).

### **3. Cuộc Vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”**

Trong 20 năm qua, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” trên địa bàn tỉnh đã phát triển sâu rộng, toàn diện và trở thành phong trào thi đua sôi nổi, được mọi người, mọi nhà tham gia. Nhiều mô hình tiên tiến trên các lĩnh vực đời sống xã hội như phong trào toàn dân đoàn kết phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, xây dựng nông thôn mới; phong trào làm nhà cho người nghèo, đền ơn đáp nghĩa, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội... đã góp phần thúc đẩy mọi tổ chức, gia đình và cá nhân chủ động thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh, quốc phòng trên từng địa bàn dân cư.

Đến nay, các xã, phường, thị trấn đã chỉ đạo khu dân cư xây dựng, bổ sung, điều chỉnh hương ước, quy ước quy định cụ thể việc chấp hành pháp luật, phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương, phù hợp với tình hình mới hiện nay, được nhân dân tham gia bàn bạc, thống nhất, triển khai thực hiện. Nhiều hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan dần được loại bỏ. Việc mừng thọ cho các cụ cao tuổi cũng được tổ chức theo đúng quy định.

Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”, kể từ đầu năm 2017 được tiếp nối gọi là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, là 1 trong 7 nhiệm vụ phong trào cụ thể để thực hiện 5 nội dung của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đồng thời đưa ra giải pháp mở rộng cuộc vận động giáo dục chủ nghĩa yêu nước gắn với thi đua yêu nước và Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” với mục tiêu là “Làm cho văn hóa thấm sâu vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người, tạo ra đời sống tinh thần tốt, trình độ dân trí cao, khoa học phát triển vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

### **4. Phong trào xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị**

Phong trào xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa trên địa bàn tỉnh trong 20 năm qua đã đạt những kết quả đáng khích lệ, rất nhiều địa phương được các cấp ủy đảng, chính quyền, hội đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội chú trọng và liên tục duy trì, phát huy kết quả đạt được. Chất lượng phong trào nâng lên góp phần tạo nên đời sống xã hội ổn định, kinh tế phát triển bền vững, đời sống văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại. Ngày

càng nhiều địa phương có hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở đi vào hoạt động, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của mọi tầng lớp nhân dân, góp phần đẩy mạnh xây dựng con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế. Việc xét tặng danh hiệu và khen thưởng làng, khu phố, thôn văn hóa hiện nay được thực hiện theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”. Phong trào xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa trong thời gian qua đã phát triển rộng khắp từ đô thị đến nông thôn, miền biển, miền núi và từng bước đi vào chất lượng, chiều sâu, góp phần làm cho bộ mặt nông thôn, miền núi, đô thị ngày càng đổi mới. Các thiết chế như: nhà văn hóa, khu sinh hoạt văn hóa - thể thao, thư viện, đài truyền thanh, điểm bưu điện - văn hóa xã, nhà sinh hoạt cộng đồng, trung tâm học tập cộng đồng, các loại hình câu lạc bộ được hình thành và đi vào hoạt động ngày càng nhiều. Các lễ hội truyền thống tốt đẹp được gìn giữ và phát huy. Quá trình xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa nhiều địa phương đã tích cực thực hiện và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt phong trào đền ơn đáp nghĩa, giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng, kinh tế ngày càng ổn định và phát triển.

Năm 2001, có 67 làng, khu phố được công nhận làng, khu phố văn hóa, chiếm tỷ lệ 6,63% so với tổng số toàn tỉnh, đến năm 2020 có 1.116/1.116 khu dân cư đăng ký xây dựng làng, thôn, khu phố văn hóa, có 1.023 khu dân cư được công nhận danh hiệu Làng văn hóa, Thôn văn hóa, Khu phố văn hóa, đạt tỷ lệ 91,6% (tăng 84,97% so với năm 2001).

Tích cực tham gia chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới, xây dựng phường, thị trấn văn minh góp phần thay đổi đổi diện mạo vùng nông thôn và đô thị. Từ khi phát động phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, đến nay toàn tỉnh đã có 69/117 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 17/42 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

Cùng với việc hỗ trợ từ nguồn vốn của chương trình mục tiêu quốc gia, trong thời gian qua các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các ban, ngành đoàn thể trong tỉnh đã quan tâm chỉ đạo xây dựng quy hoạch và đầu tư nguồn kinh phí xây dựng các thiết chế văn hóa - thể dục đưa vào hoạt động hiệu quả.

Xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị là phong trào mang tính tổng hòa nhiều lĩnh vực, như: công tác xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, làng văn hóa, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, môi trường văn hóa, nông thôn mới, đô thị văn minh, đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, định hướng phát triển kinh tế bền vững, văn hóa - xã hội luôn được chú trọng, sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp của các hội đoàn thể trong hướng dẫn thực hiện Phong trào luôn được đề cao.

## **5. Phong trào xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị đạt chuẩn văn hóa**

Phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hưởng ứng tham gia. Từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn đã được tổ chức triển khai diện rộng, thúc đẩy các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở được các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp quan tâm và thực hiện có hiệu quả.

Để triển khai có hiệu quả, bên cạnh việc hướng dẫn đăng ký thi đua, Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh đã tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm bàn các giải pháp để nâng cao chất lượng Phong trào, đồng thời các cấp đã định kỳ tổ chức liên hoan, giao lưu văn hóa, thể thao giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn để giao lưu học hỏi kinh nghiệm, tăng tính đoàn kết.

Đến nay, có 1.504/1.686 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn hóa. Các huyện, thị xã, thành phố đã công nhận mới và bảo lưu đạt chuẩn văn hóa cho 1.226 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, chiếm tỷ lệ 81,51% trên tổng số đơn vị toàn tỉnh. Ban Chỉ đạo tỉnh đã lập hồ sơ trình UBND tỉnh công nhận lại cho 411 cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị đạt chuẩn văn hóa và đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào.

## **6. Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”**

Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được phát động rộng rãi trong toàn tỉnh, thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia như các hoạt động: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, võ thuật, sinh hoạt các Câu lạc bộ thể dục, thể thao cộng đồng... góp phần nâng cao sức khỏe phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Ước tính số lượng người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt trên 40% trên tổng số dân; gia đình tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên đạt trên 30% trên tổng số hộ toàn tỉnh.

Công tác xã hội hóa hoạt động thể dục thể thao đã đem lại hiệu quả tích cực, nhiều địa phương, gia đình đã đầu tư quỹ đất, nhân lực, vật lực cho công tác phát triển thể dục - thể thao. Tỉnh đã tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý phù hợp với việc xã hội hóa bằng việc ban hành các chính sách, chế độ khuyến khích đối với xã hội hóa thể dục - thể thao phù hợp với từng loại hình hoạt động, yêu cầu phát triển trong từng thời kỳ; khuyến khích tư nhân đầu tư trên các lĩnh vực xây dựng cơ sở vật chất.

## **7. Phong trào học tập, lao động, sáng tạo**

Phong trào này được các tầng lớp nhân dân, nhất là đội ngũ công nhân, lao động trí thức, văn nghệ sĩ, chiến sĩ, nhà báo, nhà nghiên cứu hưởng ứng tích cực, ngày càng nâng cao trình độ dân trí, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được triển khai rộng khắp đến từng khu dân cư, Phong trào xây dựng gia đình, dòng họ học tập, làng, thôn, khu phố khuyến học, xã, phường, thị trấn khuyến học ngày càng được mở rộng, được lồng ghép trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Các cơ quan, đơn vị đều phát động phong trào thi đua học tập, lao động, sáng tạo tạo khí thế thi đua sôi nổi trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhất là việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào xử lý công việc, trong kinh doanh. Việc tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất được chú trọng, đã giữ vững năng suất cây trồng, chất lượng vật nuôi ổn định và nâng cao chất lượng các sản phẩm làng nghề tiểu, thủ công nghiệp, bảo đảm chất lượng thi công các công trình xây dựng và sản phẩm khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh của địa phương thúc đẩy kinh tế các địa phương phát triển, ổn định và nâng cao thu nhập cải thiện đời sống người dân.

Phong trào xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập được phát triển qua từng năm. Đặc biệt trong giai đoạn 2016 - 2020, phong trào đã thực sự lan tỏa rộng khắp trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị trong toàn tỉnh.

Đến nay, số phòng học được xây dựng kiên cố đối với giáo dục mầm non: 1.307 phòng; giáo dục tiểu học: 3.005 phòng; giáo dục trung học cơ sở: 2.027 phòng; tỷ lệ trường học được công nhận đạt chuẩn quốc gia gồm: Giáo dục mầm non: 25,8%, giáo dục tiểu học: 75,8%, giáo dục trung học cơ sở: 79,8%; có 100% trẻ em trong độ tuổi được đến trường; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp trung học phổ thông, bổ túc, trường nghề đạt trên 92%; 100% số xã trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở; 211.766 hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình học tập”, 219 Ban khuyến học dòng họ đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”, 747 thôn, làng, khu phố đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập cấp thôn, làng, khu phố”, 101/159 xã, phường, thị trấn được công nhận “Cộng đồng học tập cấp xã”, 652 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”; có 140 cuộc tuyên truyền, phổ biến khoa học kỹ thuật nông nghiệp, thu hút 14.000 lượt nông dân tham dự, trên 900 sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng trong khối cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang được công nhận.

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG VĂN HÓA TRONG PHONG TRÀO**

#### **1. Đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo**

Với truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái, nhân dân giúp nhau xóa đói giảm nghèo được duy trì thường xuyên thông qua những buổi sinh hoạt, hội họp, trao đổi kinh nghiệm, tập huấn chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chuyên đổi mùa vụ... đem lại kết quả đáng khích lệ. Bằng nguồn vốn cho vay của Nhà nước thông qua các hội, đoàn thể như: Vốn xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, hỗ trợ nông dân... đa số hội viên, đoàn viên và hộ gia đình đã đầu tư phát triển kinh tế đem lại hiệu quả thiết thực, tạo việc làm ổn định, tăng thu nhập, đời sống vật chất của các tầng lớp nhân dân từng bước được cải thiện, góp phần làm giảm hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

Phong trào Đền ơn đáp nghĩa, Ngày vì người nghèo, công tác phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với nước được đông đảo các tầng lớp nhân dân đồng tình hưởng ứng. Bằng nguồn vốn hỗ trợ, vận động và quyên góp từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đã xây dựng mới và hỗ trợ sửa chữa trên 3 nghìn ngôi nhà cho hộ nghèo, gia đình chính sách trong tỉnh. Ngoài ra, các ngành, hội, đoàn thể, các tổ chức xã hội doanh nghiệp đã ủng hộ, quyên góp hàng trăm tỷ đồng để hỗ trợ người nghèo được vay vốn để sản xuất kinh doanh, tổ chức trao hàng nghìn suất quà, học bổng cho học sinh nghèo, học sinh vùng đặc biệt khó khăn, 795 hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn được các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân, nhận giúp đỡ, hỗ trợ; hơn 350 hộ nghèo thoát nghèo bền vững, gần 400 hộ gia đình chính sách thoát được hoàn cảnh khó khăn.

## **2. Thực hiện nếp sống văn hóa, kỷ cương pháp luật**

Cuộc vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội được triển khai sâu rộng, tạo được sự đồng tình hưởng ứng của các tổ chức chính trị - xã hội và đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, gắn với quá trình triển khai thực hiện xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, khu phố văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Việc cưới, việc tang hiện nay được tổ chức theo hướng tinh gọn và phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, đúng theo quy định của pháp luật. Nhiều hủ tục lạc hậu ở các địa phương trên địa bàn tỉnh đã được loại bỏ. Nhiều lễ hội dân gian hàng năm được duy trì, tổ chức đúng định hướng của Nhà nước và đã thực sự trở thành ngày hội mang đậm sắc thái của từng địa phương, thu hút đông đảo sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân trong và ngoài địa phương.

Những năm qua các cấp ủy đảng, chính quyền và hội, đoàn thể tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến với các tầng lớp nhân dân với phương châm “Sống làm theo Hiến pháp và Pháp luật”, trách nhiệm chấp hành pháp luật của người dân ngày càng được đề cao và thực hiện có hiệu quả. Công tác vận động, tuyên truyền, phổ biến pháp luật được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, sinh động như: tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng

hình thức sân khấu hóa, viết bài dự thi trong các hội, đoàn thể, các trường học; tổ chức các diễn đàn sinh hoạt tổ đội nhóm, phối hợp cảm hóa, giáo dục thanh thiếu niên chậm tiến, phối hợp tuyên truyền bảo đảm an toàn giao thông, nâng cao ý thức về văn hóa giao thông...

Hướng dẫn các địa phương triển khai có hiệu quả Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước gắn với thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; quan tâm công tác rà soát, kiểm kê các loại hình di sản văn hóa phi vật thể về tập quán xã hội được ghi nhận trong hương ước, quy ước; từ đó đưa vào danh mục, trình cấp có thẩm quyền đưa vào danh mục để tổ chức bảo vệ, phát huy giá trị theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa. Đồng thời khai thác thế mạnh của hương ước, quy ước trong quá trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, gắn kết chặt chẽ với quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 884/1.116 hương ước, quy ước đã được rà soát, bổ sung và công nhận. Việc soạn thảo, lấy ý kiến thảo luận của nhân dân, thẩm định, công nhận hương ước, quy ước đều thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong đó xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa đã không ngừng chú trọng đối với việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc. Nhiều làng nghề truyền thống được bảo tồn, phát huy, phát triển, góp phần xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn. Nhiều loại hình di sản văn hóa được bảo vệ, giữ gìn và khai thác sử dụng trong quá trình xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa. Các hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian được cộng đồng khu dân cư thường xuyên tổ chức, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Đặc biệt, theo định kỳ từ tỉnh đến một số địa phương liên tục tổ chức ngày hội văn hóa - thể thao các dân tộc thiểu số miền núi, ngày hội văn hóa - thể thao miền biển, liên hoan gia đình văn hóa tiêu biểu, liên hoan làng văn hóa tiêu biểu, liên hoan cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa tiêu biểu thu hút đông đảo người tham gia.

Chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao ngày càng được nâng cao. Công tác bảo vệ, trùng tu, khai thác sử dụng hệ thống di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh được chú trọng. Các giá trị văn hóa truyền thống được phát huy. Hoạt động các lễ hội đã góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân, phát huy tác dụng trong giáo dục tư tưởng, tình cảm và gắn kết cộng đồng. Liên hoan Quốc tế Võ cổ truyền Việt Nam tại Bình Định đã trở thành thương hiệu văn hóa của tỉnh, Nghệ thuật Bài chòi đã được ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, góp phần quảng bá rộng rãi hình ảnh đất nước, con người Bình Định trên trường quốc tế.

### **3. Xây dựng môi trường văn hóa**

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh đã thực sự trở thành phong trào thi đua rộng lớn thu hút mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh cùng tham gia. Trong đó, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc nếp sống văn hóa nơi công sở; các đơn vị thuộc lực lượng công an xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ; các đồn biên phòng gắn xây dựng nếp sống văn hoá với xây dựng điểm sáng văn hóa phòng. Tại các trường học, môi trường văn hoá lành mạnh được thể hiện rõ nét qua Cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, phong cách giao tiếp ứng xử giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau. Ở khu dân cư, Ban vận động Phong trào thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân tham gia giữ gìn cảnh quan môi trường, vệ sinh đường làng, ngõ xóm, nơi sinh hoạt cộng đồng dân cư. Trong quá trình thực hiện phong trào xây dựng làng, khu phố, thôn văn hóa đã thực hiện có kết quả quy chế dân chủ ở cơ sở, gìn giữ và bảo tồn các nét đẹp truyền thống của địa phương, thắt chặt tình làng nghĩa xóm, tích cực tham gia bảo vệ môi trường xanh - sạch - đẹp - an toàn thông qua việc thỏa thuận thực hiện các bản hương ước, quy ước khu dân cư. Những công việc quan trọng có ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế - xã hội ở khu dân cư đều được tổ chức bàn bạc, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, trao đổi trực tiếp với nhân dân và được sự đồng thuận từ nhân dân trước khi triển khai thực hiện. Do vậy, ý thức của mỗi người dân trong việc đóng góp xây dựng làng, khu phố, thôn ngày càng được nâng cao.

#### **4. Xây dựng các thiết chế và hoạt động văn hóa - thể thao ở cơ sở**

Ở tỉnh, hiện có 01 Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh, 01 sân vận động 20 nghìn chỗ ngồi, 01 bể bơi 50m, 01 nhà thi đấu 1.500 chỗ ngồi, 02 sân quần vợt, 02 nhà tập võ và 01 sân tập ngoài trời, ngoài các thiết chế thể thao từ nguồn ngân sách nhà nước còn có 15 nhà tập, 14 sân quần vợt, 30 bể bơi (15 bể bơi có chiều dài 25m và 15 bể bơi khác), 280 sân cầu lông, trên 50 sân bóng đá mini, 557 sân bóng chuyền, 6 sân bóng rổ, 2.512 công trình thể thao đang sử dụng cho hoạt động thể dục thể thao; cấp huyện đang dần hoàn thiện cơ sở vật chất của Trung tâm Văn hóa - Thể thao, 10 sân bóng đá, 11 nhà tập thể thao, 77 thư viện (01 thư viện cấp tỉnh, 10 thư viện huyện và thị xã, 66 thư viện, tủ sách cơ sở); 02 nhà Bảo tàng cấp tỉnh; 01 rạp chiếu bóng; 102/159 nhà văn hóa xã, phường, thị trấn; 275 khu sinh hoạt văn hóa - thể thao cấp xã; 116 xã, phường, thị trấn có trung tâm học tập cộng đồng lồng ghép một số hoạt động xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; 1.006 nhà văn hóa thôn, khu phố, 74 nhà rông làng Bana và làng Chăm, 34 nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng làng H'rê. Trong 159 xã, phường, thị trấn, có 65 sân bóng đá lớn, 1.010 sân bóng chuyền, 18 phòng tập luyện, 10 hồ bơi đơn giản.

Công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện Phong trào luôn được Ban Chỉ đạo các cấp quan tâm, nhất là xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao. Ngoài nguồn vốn của Trung ương, của tỉnh và của địa phương, đã huy động một số nguồn vốn khác như vốn thu qua khai thác thiết chế, vốn do nhân dân và các

tổ chức đóng góp và cả nguồn vốn viện trợ của nước ngoài, nhất là huy động nguồn vốn từ các doanh nghiệp, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Có sự đăi ngộ thích đáng cho các cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện các hoạt động văn hóa, rèn luyện thể chất cho nhân dân.

### **5. Thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội có nội dung văn hóa**

Kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh có bước phát triển khá, trong đó một phần góp sức của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cơ cấu kinh tế có hướng chuyển dịch theo hướng tích cực. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống của các tầng lớp nhân dân ngày càng ổn định và phát triển, hộ nghèo ngày càng giảm dần; tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; công tác xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực và hoạt động ngày càng có hiệu quả, đại đa số nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Các nội dung về văn hóa đều được thể hiện trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; văn hóa làm nền tảng tinh thần của xã hội, văn hóa trong ứng xử, văn hóa trong giao tiếp, văn hóa trong thực hiện nhiệm vụ, văn hóa đã thực sự thấm thấu đến mọi lĩnh vực, đến các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội trên địa bàn.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Qua 20 năm triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban Chỉ đạo Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự phối hợp của các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và chính quyền địa phương cùng các tầng lớp nhân dân, sự hỗ trợ của các doanh nghiệp. Phong trào đã diễn ra sôi nổi, liên tục, rộng khắp, gắn với các Phong trào thi đua khác, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trở thành động lực mạnh mẽ, nền tảng vững chắc xây dựng cuộc sống mới, con người mới có tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa, văn minh phù hợp với xã hội mới luôn vận động và phát triển không ngừng; giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, quê hương, đất nước bên cạnh những giá trị văn hóa mới, hình thành dần những tập quán mới văn minh, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, góp phần thực hiện “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc”, Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

## **V. HẠN CHẾ, YẾU KÉM, NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, yếu kém**

- Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện Phong trào ở các cấp, các ngành, hội, đoàn thể đôi lúc chưa được thường xuyên, chưa thực sự sâu sát, kịp thời, nhất là sự phối hợp còn tồn tại một số hạn chế, nội dung phối hợp chưa thể hiện thật cụ thể, hiệu quả chưa cao.

- Tính tự giác tham gia thực hiện Phong trào của một bộ phận nhân dân chưa cao. Ý thức chấp hành pháp luật còn hạn chế; một số địa phương việc lấy ý kiến của nhân dân để xây dựng các bản hương ước, quy ước còn hình thức nên chưa phát huy vai trò của nhân dân ở khu dân cư.

- Phong trào đã triển khai rộng khắp nhưng chất lượng chưa ngang tầm với mục tiêu đề ra, còn nặng tính hình thức và thành tích nên chưa đảm bảo tính bền vững. Các nội dung của Phong trào chưa theo kịp sự phát triển kinh tế - xã hội, sự bổ sung, điều chỉnh chưa theo kịp với nhu cầu xã hội.

- Các thiết chế nhà văn hóa - thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao ở khu dân cư hoạt động không thường xuyên, chủ yếu phục vụ nhiệm vụ chính trị như: đại hội, hội nghị của đảng, chính quyền, các đoàn thể cùng cấp trên địa bàn, tổ chức họp dân và các hoạt động nhân ngày lễ, tết. Chưa có nhiều hoạt động diễn ra thường xuyên để đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của các tầng lớp nhân dân.

## **2. Nguyên nhân**

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Phong trào; nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phong trào chưa đầy đủ, toàn diện, sâu sắc.

- Do tác động mặt trái của cơ chế thị trường, sự chênh lệch giữa giàu nghèo của một bộ phận dân cư, sự bùng nổ của công nghệ thông tin và các loại hình văn hóa thời hiện đại phần nào đã gây tác dụng ngược đối với Phong trào.

- Đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa vẫn còn hạn chế so với nhu cầu thực tế, kinh phí dành cho Phong trào còn thấp.

## **VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Qua 20 năm triển khai thực hiện Phong trào trên địa bàn tỉnh có một số kinh nghiệm:

1. Phong trào là cuộc vận động có quy mô rộng lớn, toàn diện và lâu dài, cần sức mạnh đoàn kết của toàn dân, sự chỉ đạo của Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, lồng ghép ở các lĩnh vực từ các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể là rất quan trọng.

2. Phát huy tốt vai trò tự quản ở khu dân cư. Nhân dân có quyền quyết định những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, mọi xích mích nội bộ khu dân cư mới nảy sinh, chưa ảnh hưởng trực tiếp đến xã hội nên để nhân dân tự hòa giải. Phổ biến rộng rãi và nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của Phong trào;

khơi dậy, phát huy ý thức tự nguyện, tự giác, tự quản cộng đồng của các tầng lớp nhân dân trong quá trình xây dựng gia đình văn hóa, làng, thôn, khu phố văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

3. Tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về Phong trào do Trung ương và tỉnh ban hành, thực hiện có hiệu quả Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, đảm bảo phối hợp chặt chẽ thường xuyên giữa ngành Văn hóa và Thể thao với Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể. Tăng cường kiểm tra việc công nhận danh hiệu văn hóa ở các huyện, thị xã, thành phố, định kỳ kiểm tra công nhận tiếp các đơn vị cơ sở đạt danh hiệu văn hóa, xóa tên các đơn vị, địa phương không giữ vững được tiêu chuẩn công nhận danh hiệu nhằm nâng cao chất lượng Phong trào.

4. Tăng cường đầu tư ngân sách cho Phong trào, lồng ghép trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chính sách về miền núi, dân tộc thiểu số, các chương trình, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa văn hóa, thể dục thể thao, tiếp tục vận động nhân dân, những người hảo tâm và kêu gọi các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tham gia đóng góp xây dựng cơ sở vật chất, xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở, hình thành quỹ xây dựng đời sống văn hóa, các loại quỹ hỗ trợ người nghèo, những người có hoàn cảnh khó khăn.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

#### **I. NHIỆM VỤ**

1. Các cấp ủy đảng cần nhận thức đầy đủ hơn về mục đích và ý nghĩa của Phong trào trong chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

2. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thực hiện Phong trào trong giai đoạn mới. Gắn các nội dung của Phong trào với việc thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chỉ đạo tổ chức thực hiện đưa các nội dung tuyên truyền đến người dân nhằm nâng cao ý thức tuân thủ luật pháp, tinh thần yêu nước và lòng tự hào dân tộc, vận động mỗi người dân trước hết phải có trách nhiệm với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước.

3. Phát huy tính tiên phong gương mẫu, đi đầu của đảng viên, người giữ chức vụ lãnh đạo trong các nội dung hoạt động của Phong trào. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, nói đi đôi với làm. Phối hợp chặt chẽ có hiệu quả giữa các cơ quan thành viên trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, đẩy mạnh

công tác vận động, tuyên truyền các nội dung của phong trào trong xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh trong từng cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng môi trường giáo dục rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ, xây dựng nếp sống văn hóa văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; kịp thời sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước khu dân cư.

4. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện tốt các nội dung trong phong trào, phương pháp tuyên truyền cần đơn giản, dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, phát huy hiệu quả huy động sức mạnh toàn dân tộc, nâng cao tính chủ động, sáng tạo của nhân dân.

5. Xây dựng đội ngũ làm công tác Phong trào có đủ bản lĩnh, đủ năng lực và phẩm chất đạo đức, người có uy tín trong cộng đồng. Bên cạnh đó, cần khuyến khích, động viên kịp thời người làm công tác phong trào, nhân rộng những gương điển hình tiên tiến, những cách làm hay, những vận dụng sáng tạo trong tuyên truyền, vận động, chú trọng công tác tuyên truyền Phong trào trên các trang mạng xã hội.

6. Đẩy mạnh xã hội hóa và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác, đảm bảo nguồn tài chính thực hiện các hoạt động của Phong trào.

## II. GIẢI PHÁP

- Đưa mục tiêu thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” vào nghị quyết, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh trật tự của địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; triển khai có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Kiện toàn về tổ chức, hoạt động và bảo đảm điều kiện cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Chú trọng công tác giáo dục, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang gương mẫu thực hiện Phong trào.

- Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào chủ động tăng cường các hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện Phong trào theo các nội dung được phân công.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả, bám sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập đặt ra trong quá trình triển khai, thực hiện phong trào.

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp, nhằm bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ban Chỉ đạo, gắn với việc phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các cơ

quan, tổ chức thành viên Ban Chỉ đạo các cấp.

- Bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp; kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ; kinh phí khen thưởng các cá nhân, gia đình, tập thể có thành tích xuất sắc thực hiện phong trào theo quy định hiện hành.

- Các địa phương căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn xã hội hóa đầu tư trang thiết bị hoạt động văn hóa, thể thao cho Trung tâm văn hóa - thể thao xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở xã hội hóa về lĩnh vực văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí ở nông thôn theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về vai trò của văn hóa, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; gắn với phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực, thúc đẩy thực hiện Phong trào, khuyến khích mọi cá nhân, gia đình, cộng đồng, tập thể thực hiện phong trào.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong Phong trào trên các phương tiện thông tin đại chúng. Định kỳ tổ chức Hội nghị tuyên dương các cá nhân, tập thể xuất sắc trong Phong trào ở các cấp theo từng giai đoạn.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ nhận thức và kỹ năng tổ chức triển khai thực hiện Phong trào cho Ban Chỉ đạo phong trào ở các cấp.

- Tích cực tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền về Đề án truyền thông về phát triển Phong trào.

### **Phần thứ ba** **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### 1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trong tình hình mới.

- Ban hành hướng dẫn khen thưởng theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

- Quy định rõ hơn trách nhiệm, quyền lợi của Ban Chủ nhiệm Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và ban chủ nhiệm Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn nhằm tạo động lực thực hiện tốt các loại hình thiết chế này trong quá trình xây dựng đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

2. Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”:

- Sớm ban hành quy định hướng dẫn biểu dương, khen thưởng sau khi công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (văn hóa công sở, văn hóa trường học, văn hóa doanh nghiệp, văn hóa đơn vị sự nghiệp công, văn hóa đơn vị lực lượng vũ trang).

- Ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích các địa phương xây dựng trung tâm văn hóa - thể thao xã, xây dựng nhà văn hóa - khu thể thao thôn, xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn mới; chính sách khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở hoạt động văn hóa - thể thao, vui chơi giải trí.

- Ban hành Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; ban hành các chương trình phối hợp, cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành ở Trung ương mang tính đột phá, khả thi cao, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao chất lượng Phong trào để địa phương làm căn cứ tổ chức thực hiện.

Trên đây là báo cáo tổng kết 20 năm (2000 - 2020) thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bình Định, kính báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- VP BCĐ TW Phong trào  
TĐĐKXDĐSVH;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQ tỉnh;
- Các TV BCĐ Phong trào tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K5.

**TM.BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH  
Nguyễn Tuấn Thanh**

**BIỂU MẪU**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BCĐ ngày /01/2021 của Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh)

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU THIẾT CHẾ VĂN HÓA**

Năm	Nhà rông (Đối với làng Bana, Chăm)	Nhà sinh hoạt cộng đồng (Đối với làng H'rê)	Tổng số thôn có trụ sở làm việc	Tổng số khu phố có trụ sở làm việc	Tổng số nhà văn hóa thôn	Tổng số nhà văn hóa khu phố	Nhà văn hóa, khu sinh hoạt văn hóa xã, phường, thị trấn, trung tâm học tập cộng đồng			
							Tổng số xã, phường, thị trấn	Tổng số nhà văn hóa xã, phường, thị trấn	Tổng số trung tâm học tập cộng đồng	Tổng số khu sinh hoạt văn hóa xã, phường, thị trấn
2001	70	17	351	91	42	35	152	35	97	45
2010	75	27	683	112	49	42	159	45	111	78
2015	78	29	773	147	463	76	159	82	116	89
2016	78	34	796	147	631	76	159	75	130	104
2017	78	31	807	195	664	157	159	80	132	113
2018	82	49	799	207	840	174	159	95	140	114
2019	69	34	797	231	823	183	159	102	116	275
2020	69	34	675	231	827	183	159	102	116	282

**SỐ LIỆU XÂY DỰNG GIA ĐÌNH VĂN HÓA, LÀNG, KHU PHỐ, THÔN VĂN HÓA,  
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA**

GIA ĐÌNH VĂN HÓA					LÀNG, KHU PHỐ VĂN HÓA										Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa			
Năm	Đăng ký xây dựng gia đình văn hóa		Được công nhận gia đình văn hóa		Tổng số làng, khu phố toàn huyện, thị xã thành phố	Trong đó, số làng, thôn	Trong đó, số khu phố, khối phố	Số đăng ký				Số được công nhận (Tổng số công nhận lần đầu và bảo lưu)				Tổng số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp toàn huyện thị xã, thành phố	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký	Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận
	Số gia đình đăng ký	Đạt % so với tổng số gia đình	Số được công nhận gia đình văn hóa	Đạt % so với tổng số gia đình				Tổng số làng, khu phố đã đăng ký	Đạt % so với tổng số	Số làng, thôn đăng ký	Số khu phố, khối phố đăng ký	Tổng số làng, khu phố được công nhận	Đạt % so với tổng số làng, khu phố	Trong đó, số làng, thôn được công nhận	Trong đó, số khu phố, khối phố được công nhận			
<b>2001</b>	280.460	95,29	233.388	79,3	1.010			745				67 ( đạt 6,63% tổng số làng, thôn, khu phố)				1.078	965	625
<b>2010</b>	338.634	95,38	314.094	88,46	1.120	932	188	927	82,76	752	175	493	53,18	386	107	1.157	1.007	793
<b>2015</b>	363.939	95,67	345.277	90,77	1.120	918	202	1.111	99,19	910	201	778	70,02	628	150	1.575	1.280	1.012
<b>2016</b>	374.805	97,09	356.393	92,32	1.120	910	210	1.120	100	908	211	874	78,03	689	185	1.619	1.358	1.040
<b>2017</b>	377.999	96,85	362.705	92,93	1.122	910	212	1.119	99,73	907	212	870	77,74	692	178	1.729	1.526	1.212
<b>2018</b>	383.974	97,22	367.066	92,94	1.122	904	218	1.122	100	904	218	893	79,59	704	189	1.724	1.516	1.225
<b>2019</b>	387.665	96,9	371.467	92,85	1.122	882	240	1.122	100	882	240	1.018	90,73	793	225	1.304	1.280	1.181
<b>2020</b>	391.658	97,1	376.210	93,28	1.116	786	330	1.116	100	786	328	1.023	91,6	724	305	1.686	1.504	1.226

### THỐNG KÊ SỐ LIỆU XÂY DỰNG PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN VĂN MINH ĐÔ THỊ

STT	Tên phường, thị trấn	Ngày đăng ký xây dựng đạt chuẩn văn minh đô thị	Kết quả đạt chuẩn năm 2020		Ghi chú
			Đã được công nhận đạt chuẩn văn minh đô thị	Chưa được công nhận	
1	Thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân	2013	X		
2	Thị trấn Tam Quan, huyện Hoài Nhơn	Tháng 4/2015	X		
3	Phường Lê Lợi, thành Quy Nhơn	2008	X		
4	Phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn	2013	X		
5	Phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn	2013	X		
6	Phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn	16/4/2007	X		
7	Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn	2015	X		
8	Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quy Nhơn	2015	X		
9	Phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn	2018	X		
10	Thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát	01/2019	X		
11	Phường Đập Đá, thị xã An Nhơn	12/01/2019	X		
12	Phường Bình Định, thị xã An Nhơn	12/01/2019	X		
13	Phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	12/01/2019	X		
14	Phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn	12/01/2019	X		
15	Thị trấn Diêu Trì, huyện Tuy Phước	2017	X		
16	Thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước	2017	X		
17	Thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	09/11/2015	X		
	<b>Tổng cộng</b>		<b>17</b>		

**SỐ LƯỢNG XÃ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI**

STT	Tên địa phương	Năm					
		2015	2016	2017	2018	2019	2020
1	Thành phố Quy Nhơn	2	2	2	1	1	3
2	Thị xã Hoài Nhơn	7	9	12	14	15	6
3	Huyện Tây Sơn	5	6	6	6	10	10
4	Huyện Phù Mỹ	4	5	7	7	8	10
5	Thị xã An Nhơn	3	3	4	6	10	7
6	Huyện Tuy Phước	4	4	6	6	6	10
7	Huyện Hoài Ân	3	3	5	7	8	7
8	Huyện Phù Cát	3	3	5	8	14	16
	<b>Tổng cộng</b>	<b>31</b>	<b>35</b>	<b>47</b>	<b>55</b>	<b>72</b>	<b>69</b>

## **PHỤ LỤC VĂN BẢN**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BCĐ ngày /01/2021  
của Ban Chỉ đạo Phong trào tỉnh)

1. Nghị quyết lần thứ 15 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Định (khóa XV) thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

2. Quyết định số 1020/QĐ-UB ngày 14/4/2000 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

3. Kế hoạch số 06/KH-UB ngày 27/6/2000 của UBND tỉnh về việc triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

4. Quyết định số 2882/QĐ-UB ngày 30/8/2000 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án Phát động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

5. Quyết định số 4022/QĐ-UB ngày 28/9/2000 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc.

6. Quyết định số 3249/QĐ-UB ngày 28/9/2000 của UBND tỉnh Phê duyệt Đề án Xây dựng và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số.

7. Quyết định số 103/2000/QĐ-UB ngày 20/12/2000 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định (tạm thời) tiêu chuẩn công nhận làng, khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh.

8. Nghị quyết số 49/2001/NQ-HĐND ngày 20/7/2001 của HĐND tỉnh về việc thông qua định hướng nội dung hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh.

9. Quyết định số 107/2001/QĐ-UB, ngày 31/10/2001 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định (tạm thời) tiêu chuẩn công nhận gia đình văn hóa, trường học, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh.

10. Quyết định số 86/2002/QĐ-UB ngày 30/7/2002 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh.

11. Quyết định số 158/2003/QĐ-UB ngày 17/01/2003 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

12. Quyết định số 101/2004/QĐ-UB ngày 14/10/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Khu phố văn hóa, Đơn vị văn hóa, Trường học văn hóa trên địa bàn tỉnh.

13. Quyết định số 102/2004/QĐ-UB ngày 14/10/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định (tạm thời) tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Xã, Phường, Thị trấn văn hóa trên địa bàn tỉnh.

14. Kế hoạch số 08/KH-UB ngày 20/10/2004 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác xây dựng xã, phường, thị trấn văn hóa trên địa bàn tỉnh.

15. Quyết định số 123/2006/QĐ-UBND ngày 14/11/2006 của UBND tỉnh về việc ban hành các quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa Làng văn hóa, Khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh.

16. Kế hoạch số 717/KH-BCĐ ngày 12/12/2006 của Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2006 - 2010.

17. Quyết định số 13/2007/QĐ-UBND ngày 05/7/2007 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

18. Quyết định số 17/2009/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Thôn văn hóa, Khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh.

19. Quyết định số 76/QĐ-CTUBND ngày 17/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

20. Thông báo số 57/TB-UBND ngày 17/5/2011 của UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ và theo dõi địa bàn của các thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

21. Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 25/11/2011 của Tỉnh ủy về việc nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh.

22. Quyết định số 2784/QĐ-CTUBND ngày 08/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

23. Quyết định số 715/QĐ-UBND tỉnh ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

24. Quyết định số 1751/QĐ-CTUBND ngày 20/8/2012 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh; trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Ban Vận động cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

25. Quyết định số 16/2012/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành các Quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Làng văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Khu phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

26. Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành các Quy định tiêu chuẩn công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” trên địa bàn tỉnh.

27. Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành các Quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

28. Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

29. Thông báo số 121/TB-UBND ngày 24/6/2013 của UBND tỉnh về việc phân công nhiệm vụ và theo dõi địa bàn của các thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH tỉnh.

30. Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh.

31. Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

32. Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định tiêu chuẩn công nhận Danh hiệu “Làng văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Khu phố văn hóa”, “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh.

33. Quyết định số 781/QĐ-UBND ngày 27/3/2014 của UBND tỉnh về việc thành lập Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH tỉnh.

34. Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 28/3/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định đối tượng, hình thức, tiêu chuẩn và thủ tục, hồ sơ khen thưởng Gia đình, Làng, Thôn, Khu phố văn hóa trên địa bàn tỉnh.

35. Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 10/6/2014 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bình Định.

36. Quyết định số 453/QĐ-BCĐ ngày 14/10/2014 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

37. Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ kinh phí cho Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc Vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

38. Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

39. Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 09/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XIX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

40. Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 09/3/2017 của UBND tỉnh triển khai Đề án truyền thông về Phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

41. Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 05/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh.

42. Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh quy định mức hỗ trợ đối với UBMTTQ Việt Nam cấp xã và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc Vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh.

43. Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố về việc triển khai các hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; hướng dẫn các địa phương triển khai Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

44. Quyết định số 20/QĐ-BCĐ ngày 24/01/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH tỉnh về việc phê duyệt kịch bản Chương trình thực hiện Đề án Truyền thông về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh năm 2019.

45. Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh về việc công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 5 năm (2013 - 2017) trên địa bàn tỉnh.

46. Kế hoạch số 258/KH-BCĐ ngày 27/02/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH tỉnh về tổ chức Liên hoan Gia đình văn hóa Lần thứ V- năm 2019.

47. Kế hoạch số 787/KH-BCĐ ngày 08/5/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH tỉnh về tổ chức Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

48. Quyết định số 191/QĐ-BCĐ ngày 10/7/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào TĐĐKXDĐSVH về việc thành lập Ban Tổ chức, Tổ thư ký tổ chức Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

49. Kế hoạch số 788/KH-BCĐ ngày 08/5/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” về việc kiểm tra tình hình hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2019.

50. Quyết định số 181/QĐ-BCĐ ngày 01/7/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” về việc thành lập Đoàn kiểm tra tình hình hoạt động Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh năm 2019.

51. Kế hoạch số 1551/KH-BCĐ ngày 11/9/2019 của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” về tổ chức Hội thảo đẩy mạnh

thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang gắn với 01 năm thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định.

52. Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Bình Định.

53. Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh.

54. Quyết định công nhận các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 5 năm (2014 - 2018).

55. Hướng dẫn các địa phương triển khai tổng kết 10 năm thực hiện chính sách dân tộc trên lĩnh vực văn hóa (2014 - 2019) trên địa bàn tỉnh.

56. Xây dựng Báo cáo tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 30/5/2014 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Bộ Nội vụ hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo; hướng dẫn các địa phương tăng cường công tác tổ chức và quản lý lễ hội trong năm qua và định hướng thực hiện trong năm 2020 trên cơ sở chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

57. Quyết định số 43/QĐ-BCĐ ngày 25/2/2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành kế hoạch trọng tâm công tác Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh năm 2020.

58. Kế hoạch số 238/KH-BCĐ ngày 10/3/2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra rà soát xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước gắn với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2020.

59. Kế hoạch số 531/KH-SVHTT ngày 15/5/2020 của Sở Văn hóa và Thể thao về tổ chức truyền thông phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh năm 2020.

60. Kế hoạch số 597/KH-SVHTT ngày 25/5/2020 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc tổ chức giao lưu văn hóa dân tộc thiểu số và công tác gia đình năm 2020.

61. Kế hoạch số 711/KH-BCĐ ngày 12/6/2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh về việc tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm (2000-2020) thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

62. Quyết định số 197/QĐ-BCĐ ngày 18/9/2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh về việc Phê duyệt kịch bản Chương trình thực hiện Đề án Truyền thông về phát triển Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh năm 2020 được trình diễn hình thức nghệ thuật bài chòi dân gian.

63. Kế hoạch số 1490/KH-BCĐ ngày 29/10/2020 của Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc với Đoàn Kiểm tra Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2020.

---